

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HSST  
Ngày 15 - 01 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mạnh Biện  
Ông Nguyễn Thế Hợp

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:***  
Bà Đỗ Thị Minh Dung - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/HSST - QĐXX ngày 15/12/2019, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên bị cáo thứ nhất:** Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1981; Tại tỉnh Bình Phước; Tên gọi khác: Nhóc; Đăng ký thường trú: Tổ 20, khu phố PhB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12 Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; Con ông Nguyễn Công C(đã chết) và bà Trương Thị Ngh, sinh năm 1940. Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Về nhân thân: Bản án số 36/2011/HSST ngày 24/8/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xử phạt 14 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích. Bản án số 13/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tại Bản án số 62/2019/HSPT ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm số 13/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản. Ngày 14/8/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long khởi tố bị can, đến ngày 22/8/2019 bị bắt và tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên bị cáo thứ hai:** Lại Hữu Thành T, sinh năm 1978; Tại tỉnh Bình Phước; Tên gọi khác: Tài Tụ, Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 02, khu phố An Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lại Trọng Tư (đã chết) và bà Trần Thị Vân,

sinh năm 1954; Bị cáo có vợ tên Phạm Thị Yến, sinh năm 1981 và có một con sinh năm 1999. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 09/6/2019 Lại Hữu Thành T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đến ngày 10/6/2019 bị Công an thị xã Bình Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 75 xử phạt số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi Tàng trữ dao rựa nhằm mục đích gây thương tích cho người khác. Ngày 04/7/2019 Lại Hữu Thành T bị Ủy ban nhân dân phường An Lộc, thị xã Bình Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112, số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi Hủy hoại hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Ngày 14/8/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long khởi tố về tội Trộm cắp tài sản. Từ ngày 22/8/2019 bị bắt tạm giam đến ngày 20/10/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Họ và tên bị cáo thứ ba:** Dương Hồng Ph, sinh năm 1986; Tại tỉnh Bình Phước; Tên gọi khác: Ken; Hộ khẩu thường trú: Tổ 9, ấp PhL, xã Th Ph, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Dương Hồng B, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không:

Về nhân thân: Bản án số 13/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tại Bản án số 62/2019/HSPT ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm số 13/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản. Ngày 28/10/2019 bị Công an thị xã Bình Long xử phạt Dương Hồng Ph, số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi Đánh nhau theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114/2019 ngày 28/10/2019. Ngày 24/9/2019 Dương Hồng Ph tự nguyện đến thi hành án và đã chuyển đi chấp hành án tại Trại giam An Phước. Ngày 24/10/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long khởi tố bị can, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1972 (Xin vắng mặt)

Trú tại: Tổ 3, ấp 2, xã MT, huyện HQu, tỉnh Bình Phước

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 09/6/2019, Nguyễn Xuân Tr làm nghề mua bán phế liệu đi ngang căn nhà đang xây dựng của anh Bùi Ngọc H, tại tổ 02, khu phố Ph Tr, phường AL, thị xã Bình Long, phát hiện có 01 máy trộn bê tông của ông Nguyễn Văn S chủ thầu xây dựng nhà cho anh H để không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Tối cùng ngày, Nguyễn Xuân Tr, Lại Hữu Thành T, Dương Hồng Ph cùng nhau uống rượu ở nhà Tr, tại tổ 20, khu phố PhB, phường AL, thị xã BL. Đến khoảng 00 giờ, ngày 10/6/2019, Tr nói với T đi khuôn giúp (khiên phụ) đồ cho Tr thì T đồng ý. Trường điều khiển xe mô tô 03 bánh (xe ba gác máy), biển số kiểm soát: 93F1-075.75 chở T đi ra đến đầu ngõ thì gặp Ph đang đi bộ. Ph nhằm

tưởng Tr, T đi đánh nhau nên Ph leo lên thùng xe đi cùng. Trên đường đi ngang khu vực cửa hàng điện thoại ThĐ thuộc đường Nguyễn Huệ, khu phố PhB, phường AL, Tr gặp Lê Minh Đ và 01 người tên Tèo đang ngủ lề đường, Tr vào nhờ Đ đi khuôn giúp. Đ không biết Tr nhờ đi chiếm đoạt tài sản nên Đ điều khiển xe mô tô chở Tèo chạy theo Tr. Khi đến trước nhà anh H thì Ph đứng nhìn còn Tr, T, Đ, Tèo chuẩn bị khuôn máy trộn bê tông, Tr nói Ph “Đứng đó làm gì, phụ anh một tay”, lúc này Ph biết là Tr lén lút chiếm đoạt máy trộn bê tông và Ph cùng với Tr, T, Ph, Đ, Tèo cùng nhau đưa máy trộn bê tông lên xe cho Tr. Sau đó Đ chở T đi về còn Tr điều khiển xe chở máy trộn bê tông cùng T, Ph đi cất giấu. Trên đường đi Tr nói cất giấu máy trộn mới chiếm đoạt ở nhà T, T đồng ý, Ph nghe và tiếp tục đi cùng Tr, T cất giấu máy trộn bê tông vừa chiếm đoạt trên đường đi bị Công an phường AL tuần tra phát hiện vắn, kiểm tra tạm giữ máy trộn bê tông.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL - HĐĐGTS ngày 01/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thị xã Bình Long xác định máy trộn bê tông dùng mô tơ điện đã qua sử dụng trị giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu: 01 xe mô tô 03 bánh (ba gác máy) biển số kiểm soát 93F1-075.75 thuộc sở hữu của Tr sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Qua tra cứu số khung không tìm thấy, số máy không thay đổi.

Những vấn đề liên quan: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long đã trả lại 01 máy trộn bê tông cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn S.

Đối với Lê Minh Đ đã phụ khuôn máy trộn nhưng không biết Tr chiếm đoạt của người khác nên không đủ căn cứ đề xử lý.

Đối với người tên Tèo hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT-VKS - HS ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân Tr, Lại Hữu Thành T và Dương Hồng Ph về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo; Nguyễn Xuân Tr mức án từ 10 tháng tù đến 14 tháng tù, Lại Hữu Thành T mức án từ 8 tháng tù đến 12 tháng tù và Dương Hồng Ph mức án từ 8 tháng tù đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Xuân Tr, Lại Hữu Thành T và Dương Hồng Ph khai nhận đã sử dụng xe mô tô ba gác máy biển số kiểm soát 93F1-075.75 của Tr thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một máy trộn bê tông dùng mô tơ điện đã qua sử dụng trị giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Nguyễn Xuân Tr, Lại Hữu Thành T và Dương Hồng Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp, hứa chấp hành tốt và không tái phạm.

Biết rõ trộm cắp tài sản là hành vi trái pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vẫn thực hiện, thể hiện tính coi thường pháp luật của các bị cáo nên phải chịu trách nhiệm do mình gây ra. Vụ án có đồng phạm Tr là người chủ mưu rủ T cùng đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Ph là người đi theo không xác định mục đích, các bị cáo không tính toán, không có sự phân công trước khi thực hiện không mang tính tổ chức nên phải chịu trách nhiệm của mình về vai trò đồng phạm theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Tr, T và bị cáo Ph có nhân thân xấu: Tại Bản án số 36/2011/HSST ngày 24/8/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xử phạt Nguyễn Xuân Tr 14 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành xong, đã được xóa án tích. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 62/2019/HSPT ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm số 13/2019/HSST ngày 11/03/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo Lại Hữu Thành T, ngày 10/6/2019 bị Công an thị xã Bình Long ra Quyết định số 75 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi Tàng trữ dao rựa nhằm mục đích gây thương tích cho người khác. Ngày 04/7/2019 Lại Hữu Thành T bị Ủy ban nhân dân phường An Lộc, thị xã Bình Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112, số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi Hủy hoại hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Bị cáo Dương Hồng Ph tại Bản án số 13/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tại Bản án số 62/2019/HSPT ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm số 13/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản. Ngày 28/10/2019 bị Công an thị xã Bình Long Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114/2019 ngày 28/10/2019, xử phạt Dương Hồng Ph số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi Đánh nhau.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của các bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình chung của xã hội, gây mất an ninh trật tự. Cần phải có một mức án tương xứng đối với từng hành vi của mỗi bị cáo, nhằm răn đe đối với các bị cáo đồng thời giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Đối với các bị cáo Tr và bị cáo Ph phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, các bị cáo là lao động chính trong gia đình theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo T được hưởng tính tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo là lao động chính trong gia đình, theo điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đề xuất mức án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ các tài sản như sau:

Đối với một xe mô tô ba bánh (ba gác máy) biển số kiểm soát 93F1-075.75; Số máy LX162FMK – 10NC071209 là tài sản của Nguyễn Xuân Tr sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Qua tra cứu số khung không tìm thấy, số máy không thay đổi, là công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội cần tịch thu bán nộp vào ngân sách Nhà nước.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm gì nên không đặt ra.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo Nguyễn Xuân Tr, Lại Hữu Thành T và Dương Hồng Ph, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân Tr, Lại Hữu Thành T và Dương Hồng Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**1. Về hình phạt:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 58, Điều 17, điểm h, s khoản 01, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Xử phạt: Nguyễn Xuân Tr 1 (Một) năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 22/8/2019).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 58, Điều 17, điểm h, i, s khoản 01, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Xử phạt: Lại Hữu Thành T 8 (Tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày chấp hành bản án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 22/8/2019 bị bắt tạm giam đến ngày 20/10/2019).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 58, Điều 17, điểm h, s khoản 01, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Xử phạt: Dương Hồng Ph 8 (Tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày chấp hành bản án.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm gì nên không đặt ra.

**3. Vật chứng của vụ án:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu bán nộp vào ngân sách Nhà nước một xe mô tô, ba bánh (Xe ba gác máy) biển số kiểm soát 93F1-075.75; Số máy LX162FMK – 10NC071209.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo Nguyễn Xuân Tr, Lại Hữu Thành Tà và Dương Hồng Ph, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- Chi Cục THA DSTX Bình Long;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**Lê Đình Tùng**

